

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/4/2012 hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1 ban hành năm 2014;

Căn cứ Biên bản cuộc họp thường niên ngày 24/4/2015 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua: Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty; Báo cáo tài chính của Công ty năm 2014 đã được kiểm toán; Báo cáo về kế hoạch phát triển của Công ty; Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 2. Về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2014

So với kế hoạch năm 2014, tổng doanh thu thực hiện vượt 7,7%; lợi nhuận trước thuế đạt 97,4%; cổ tức hoàn thành 100%.

So với thực hiện năm 2013, tổng doanh thu đạt 97,8% (538,63 tỷ đồng/550,77 tỷ đồng); lợi nhuận trước thuế vượt 8,2% (58,43 tỷ đồng/53,98 tỷ đồng).

Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2014 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Nội dung	Kế hoạch (*) (10 ³ đồng)	Thực hiện (10 ³ đồng)	Tỷ lệ TH so với KH
I	Tổng doanh thu	500.200.000	538.629.965	107,7%
1	Doanh thu hoạt động SXKD chính, trong đó:	500.000.000	538.037.322	107,6%
1.1	Doanh thu bán điện Sông Bung 5	175.000.000	127.979.000	73,1%
1.2	Doanh thu cung cấp dịch vụ (KS,TK)	325.000.000	410.058.322	126,2%
2	Doanh thu hoạt động tài chính		360.874	
3	Doanh thu khác		231.769	
II	Tổng chi phí		480.204.807	
1	Chi phí hoạt động SXKD chính		364.827.711	
2	Chi phí hoạt động tài chính		109.766.262	
3	Chi phí khác		5.610.834	
III	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu	21,1%	20,6%	97,6%
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	60.000.000	58.425.158	97,4%
1.1	Lợi nhuận hoạt động SXKD		173.209.611	
1.2	Lợi nhuận hoạt động tài chính		-109.405.388	
1.3	Lợi nhuận khác		-5.379.065	
2	Vốn chủ sở hữu		283.976.132	
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu		266.913.190	
2.2	Quỹ đầu tư phát triển		17.062.942	
2.3	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản			
IV	Mức cổ tức (VĐL 266.913.190.000 đ)	15%	15%	100%

(*) Theo Nghị quyết số 01/2014/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2014.

Điều 3. Về kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015

Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế kế hoạch năm 2015 thấp hơn so với thực hiện năm 2014 do Công ty phải tăng cường chi phí thực hiện các mục tiêu:

- Giảm giá gói thầu tư vấn để tăng khả năng cạnh tranh, phát triển công việc thuộc lĩnh vực ngành nghề truyền thống và lĩnh vực mới, tiềm năng;

- Đầu tư kỹ thuật công nghệ trong khảo sát, thiết kế điện, điện hạt nhân, năng lượng tái tạo, ổn định và an ninh thông tin hệ thống điện, lưới điện thông minh;

- Nghiên cứu, lựa chọn một số dự án thủy điện nhỏ và tìm kiếm đối tác để hình thành tổ hợp cùng tham gia đầu tư xây dựng công trình.

Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch
I	Tổng doanh thu	10 ⁶ đồng	501.000
1	Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh	-	500.000
2	Doanh thu hoạt động tài chính	-	600
3	Doanh thu khác	-	400
II	Tổng chi phí	-	450.000
1	Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh	-	304.000
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	-	36.000
3	Chi phí hoạt động tài chính	-	105.000
4	Chi phí khác	-	5.000
III	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu		17,9%
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	-	51.000
1.1	Lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh	-	160.000
1.2	Lợi nhuận hoạt động tài chính	-	-104.400
1.3	Lợi nhuận khác	-	-4.600
2	Vốn chủ sở hữu	-	284.869,020
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	-	266.913,190
2.2	Quỹ đầu tư phát triển	-	17.955,830
2.3	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	-	
IV	Mức cổ tức		12,5%

Điều 4. Thông qua mức cổ tức năm 2014 và phương thức chi trả cổ tức, cụ thể như sau:

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-TVD1 ngày 25/4/2014 của Đại hội đồng cổ đông, mức cổ tức năm 2014 là 15%.

Theo mức cổ tức 15% và vốn điều lệ 266.913.190.000 đồng, cổ tức năm 2014 được xác định từ nguồn lợi nhuận sau thuế thu nhập phân phối như sau:

Nội dung	Giá trị (đồng)	Ghi chú
Lợi nhuận sau thuế thu nhập phân phối	44.501.418.038	VĐL 266.913.190.000 đ
- Cổ tức năm 2014	40.036.978.500	Mức cổ tức 15%
- Lợi nhuận còn lại sau cổ tức	4.464.439.538	

Phương thức chi trả cổ tức:



Cổ tức năm 2014 sẽ được chi trả cho các cổ đông bằng tiền đồng Việt Nam. Hội đồng quản trị Công ty sẽ xác định một ngày cụ thể là ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông được hưởng cổ tức năm 2014, đồng thời báo cáo và nộp đầy đủ các tài liệu căn cứ pháp lý cho cơ quan có thẩm quyền chậm nhất 10 ngày làm việc trước ngày đăng ký cuối cùng.

Đối với cổ phiếu đã lưu ký, cổ đông nhận cổ tức năm 2014 tại thành viên lưu ký, nơi mở tài khoản lưu ký. Đối với cổ phiếu chưa lưu ký, cổ đông nhận cổ tức năm 2014 trực tiếp tại Công ty hoặc thông qua ngân hàng theo thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp.

Điều 5. Thông qua tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện năm 2014 và kế hoạch năm 2015 như sau:

Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS thực hiện năm 2014

Đơn vị: 10³ đồng

Nội dung	Lương	Lương b/q tháng	Tiền lễ, tết	Thù lao	Cộng	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị				72.000		
1. Lê Minh Hà - Chủ tịch HĐQT chuyên trách	414.496	34.541	4.000		418.496	
2. Nguyễn Tài Sơn - Ủy viên HĐQT kiêm TGD	393.971	32.831	4.000		397.971	
3. Phạm Viết Hùng - Ủy viên HĐQT không chuyên trách				72.000		Không hưởng lương Công ty
4. Phạm Nguyên Hùng - Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD	350.172	29.181	4.000		354.172	
5. Lê Minh Tuấn - Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD	375.585	31.299	4.000		379.585	
II. Ban kiểm soát				120.000		
1. Thạch Văn Năng - Trưởng BKS không chuyên trách				48.000		Không hưởng lương Công ty
2. Lê Thị Ngọc Bích - Thành viên BKS không chuyên trách	147.055	12.255	2.000	36.000	185.055	
3. Mai Hữu Thung - Thành viên BKS không chuyên trách				36.000		Không hưởng lương Công ty
III. Ban Tổng Giám đốc						
1. Nguyễn Tài Sơn - Ủy viên HĐQT kiêm TGD						Xem Mục I.2
2. Phạm Nguyên Hùng - Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD						Xem Mục I.4
3. Lê Minh Tuấn - Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD						Xem Mục I.5
4. Phùng Văn Hoài - Phó TGD	350.677	29.223	4.000		354.677	
Tổng cộng				192.000		

Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2015

Thù lao kế hoạch năm 2015 của BKS là 120 triệu đồng. Tiền lương và thù lao kế hoạch năm 2015 của HĐQT được xây dựng thấp hơn mức quy định trong bảng dưới đây:

Đơn vị: 10³ đồng

Nội dung	Lương	Lương b/q tháng	Tiền lễ, tết	Thù lao	Cộng	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị				72.000		
1. Lê Minh Hà - Chủ tịch HĐQT chuyên trách	324.000	27.000			324.000	
2. Nguyễn Tài Sơn - Ủy viên HĐQT kiêm TGĐ	312.000	26.000			312.000	
3. Phạm Viết Hùng - Ủy viên HĐQT không chuyên trách				72.000		Không hưởng lương Công ty
4. Phạm Nguyên Hùng - Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGĐ	276.000	23.000			276.000	
5. Lê Minh Tuấn - Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGĐ	276.000	23.000			276.000	
II. Ban kiểm soát				120.000		
1. Trịnh Thúy Quỳnh - Trưởng BKS không chuyên trách				48.000		Không hưởng lương Công ty
2. Lê Thị Ngọc Bích - Thành viên BKS không chuyên trách	147.055	12.255	2.000	36.000	185.055	
3. Mai Hữu Thung - Thành viên BKS không chuyên trách				36.000		Không hưởng lương Công ty
III. Ban Tổng Giám đốc						
1. Nguyễn Tài Sơn - Ủy viên HĐQT kiêm TGĐ						Xem Mục I.2
2. Phạm Nguyên Hùng - Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGĐ						Xem Mục I.4
3. Lê Minh Tuấn - Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGĐ						Xem Mục I.5
Tổng cộng				192.000		

Điều 6. Về việc lựa chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2015 của Công ty

Theo Khoản 5 Điều 2 Thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 05/4/2012, tổ chức kiểm toán được chấp thuận là doanh nghiệp kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo điều kiện do Bộ Tài chính quy định.

Theo Quyết định số 09/QĐ-UBCK ngày 07/01/2015, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã chấp thuận Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA kèm theo danh sách các Kiểm toán viên được thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2015.

Trong các năm từ 2008 đến 2014, các Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA.



Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA thực hiện các hoạt động kiểm toán cho năm tài chính 2015 của Công ty dựa trên các điều khoản và điều kiện thoả thuận với Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 7. Về việc thay thế Trưởng Ban kiểm soát Công ty

Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ II (2013-2018) gồm có ba người, trong đó ông Thạch Văn Năng, Phó Trưởng ban Kiểm soát nội bộ của Tập đoàn Điện lực Việt Nam làm Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

Ngày 14/02/2015, Hội đồng thành viên Tập đoàn ra Quyết định số 51/QĐ-EVN đề cử bà Trịnh Thúy Quỳnh, Phó Trưởng Ban Quản lý vốn của Tập đoàn là ứng viên Trưởng Ban kiểm soát Công ty thay ông Thạch Văn Năng, Phó Trưởng ban Kiểm soát nội bộ của Tập đoàn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

Theo kết quả kiểm phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát, bà Trịnh Thúy Quỳnh được 19.479.302 phiếu bầu của 59 cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông, đạt tỷ lệ 100% so với tổng số 19.479.302 phiếu bầu của 59 cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự bầu thành viên Ban kiểm soát.

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bà Trịnh Thúy Quỳnh được bầu làm Thành viên Ban kiểm soát Công ty kể từ ngày 24/4/2015.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua toàn văn và có hiệu lực thi hành kể từ ngày họp thường niên 24/4/2015.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- UBCKNN, VSD, SGDHCM;
- Lưu: TVĐ1-TH.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA CUỘC HỌP**



Lê Minh Hà